

Số: **216** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **23** tháng 11 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Căn cứ Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-UBND ngày 22/5/2017 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình tiếp cận đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ văn bản số 420/HĐND-KTNS ngày 27/7/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc Thành phố tại Tờ trình số 33/TTr-BDT ngày 08/11/2018, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn Thành phố với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Phổ biến, quán triệt sâu rộng đến các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân về các nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 02/2017/TT-UBND ngày 22/5/2017 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ về chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt tạo điều kiện thuận lợi để hộ dân tộc thiểu số nghèo vay vốn tín dụng ưu đãi phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc thành phố Hà Nội.

### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch, đúng đối tượng; các hộ được hỗ trợ phải sử dụng vốn đúng mục đích; chủ động trong công tác rà soát, bình xét,

tổng hợp nhu cầu thụ hưởng theo từng nội dung hỗ trợ; tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện chính sách.

- Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của UBND Thành phố đúng quy trình, thủ tục quy định; đảm bảo sự đồng bộ, hiệu quả, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương.

- Phân công rõ nhiệm vụ các sở, ngành Thành phố, UBND các huyện và các đơn vị có liên quan trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện đảm bảo tính hiệu quả, phát huy được vai trò và trách nhiệm của các cấp, ngành trong quá trình thực hiện.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Hỗ trợ chuyển đổi nghề**

#### **a) Đối tượng, điều kiện áp dụng**

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) ở các thôn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố, có trong danh sách hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp; chưa có hoặc thiếu đất sản xuất theo hạn mức đất bình quân chung do UBND Thành phố quy định; chưa được hưởng các chính sách của nhà nước hỗ trợ về đất sản xuất. Riêng các hộ đã được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 thì không được hưởng chính sách chuyển đổi nghề.

#### **b) Nội dung và mức hỗ trợ**

Đối với những địa phương không còn quỹ đất sản xuất để giao thì UBND cấp xã căn cứ vào danh sách đăng ký hưởng chính sách để thực hiện hỗ trợ chuyển đổi nghề thay thế đất sản xuất. Mức hỗ trợ bằng tiền 05 triệu đồng/hộ và được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 02/2017/TT-UBDT ngày 22/5/2017 của Ủy ban Dân tộc. Kinh phí hỗ trợ và vay vốn ngân hàng để chuyển đổi nghề được sử dụng đầu tư vào sản xuất, kinh doanh ngành nghề không trái pháp luật (như: mua sắm máy móc, công cụ sản xuất, dịch vụ nông nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp, buôn bán,...) để tạo thu nhập ổn định, lâu dài thay thế thu nhập từ đất sản xuất.

#### **c) Kinh phí**

- Tổng số: 988 hộ thiếu đất sản xuất theo hạn mức đất bình quân chung do UBND Thành phố quy định (định mức hỗ trợ 05 triệu đồng/hộ).

- Tổng kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề là: 19.735 triệu đồng; trong đó: Vốn hỗ trợ là: 4.940 triệu đồng, vốn vay là: 14.845 triệu đồng (có Phụ lục kèm theo).

#### **d) Đơn vị thực hiện**

- Sở Tài Nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện và các cơ quan liên quan căn cứ vào quỹ đất, điều

kiện thực tế của từng huyện để quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất cho mỗi hộ gia đình trên địa bàn huyện, làm cơ sở xác định số hộ thiếu đất sản xuất để triển khai thực hiện chính sách.

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan rà soát, lồng ghép nội dung hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi với các chương trình của Thành phố đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lặp, đúng đối tượng.

- UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức chủ trì, phối hợp với các sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chính sách đảm bảo tính hiệu quả.

## **2. Hỗ trợ nước sinh hoạt**

### **a) Đối tượng, điều kiện áp dụng**

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) ở các thôn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố, có trong danh sách hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp; thiếu nước sinh hoạt; chưa được hưởng các chính sách của nhà nước hỗ trợ về nước sinh hoạt.

### **b) Nội dung và mức hỗ trợ**

Hộ gia đình thiếu nước sinh hoạt quy định tại điểm a, mục 2, phần II, Kế hoạch này được hỗ trợ bình quân 1,5 triệu đồng/hộ để tạo nguồn nước phục vụ sinh hoạt. Kinh phí hỗ trợ nước sinh hoạt được sử dụng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn, xã và điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình như: đào giếng; mua vật dụng dẫn nước, trữ nước đảm bảo nguyên tắc các hộ được hỗ trợ kinh phí phải có nước sinh hoạt ổn định và được bố trí ở khu vực thuận tiện cho sinh hoạt gia đình.

Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, có thể tiến hành hỗ trợ theo nhóm hộ trên cơ sở mức hỗ trợ bình quân là 1,5 triệu đồng/hộ để xây dựng những công trình sử dụng chung, nhóm hộ phải tự nguyện, cam kết bảo vệ và duy trì công trình, đảm bảo có nguồn nước ổn định.

### **c) Kinh phí**

- Tổng số: 855 hộ (định mức hỗ trợ 1,5 triệu đồng/hộ).

- Tổng kinh phí hỗ trợ nước sinh hoạt là: 1.282,5 triệu đồng (có Phụ lục kèm theo).

### **d) Đơn vị thực hiện**

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu UBND Thành phố và hướng dẫn UBND các huyện về nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt.

- Ủy ban nhân dân các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức chủ trì, phối hợp với các sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chính sách đảm bảo tính hiệu quả.

### **3. Hỗ trợ kinh phí cho công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách ở địa phương**

Hỗ trợ kinh phí cho công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 là: 24.450.000 đồng.

Đơn vị thực hiện: Ban Dân tộc Thành phố.

### **4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Sử dụng nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Thành phố để bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức thực hiện Kế hoạch này. Trường hợp sau năm 2019 có phát sinh thêm đối tượng, giao trách nhiệm cho UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức cân đối từ ngân sách UBND huyện để thực hiện.

### **5. Thời gian thực hiện**

Thực hiện triển khai Kế hoạch hoàn thành trong năm 2019.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Dân tộc Thành phố**

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách ở địa phương theo đúng quy định của Trung ương và Thành phố; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban Dân tộc và UBND Thành phố theo quy định.

Lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo nội dung được phân công gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

### **2. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND Thành phố cân đối, bố trí vốn sự nghiệp ngân sách Thành phố để bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức để triển khai thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ theo nội dung Kế hoạch này.

Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn UBND các huyện lập kế hoạch vốn; tham mưu UBND Thành phố về phương án, giải pháp bố trí vốn từ ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

### **4. Sở Tài Nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện và các cơ quan liên quan căn cứ vào quỹ đất, điều kiện thực tế của từng huyện để quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất cho mỗi hộ gia đình trên địa bàn huyện, làm cơ sở xác định số hộ thiếu đất sản xuất để triển khai thực hiện chính sách.

### **5. Sở Lao động Thương binh và Xã hội**

Đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện tăng cường tuyên truyền chính sách đào tạo nghề lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày

27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; ưu tiên tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc đối tượng người dân tộc thiểu số nhằm hỗ trợ chuyển đổi nghề tạo thu nhập ổn định, lâu dài.

## **6. Sở Xây dựng**

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu UBND Thành phố và hướng dẫn UBND các huyện về nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt.

## **7. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội**

Căn cứ quy định của Trung ương và Thành phố, rà soát, lồng ghép nội dung hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi với các chương trình của Thành phố đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lặp, đúng đối tượng.

## **8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội chỉ đạo các cấp hội, các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

## **9. Ủy ban nhân dân các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức**

- Phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 02/2017/TT-UBND ngày 22/5/2017 của Ủy ban Dân tộc, các nội dung chỉ đạo của UBND Thành phố, hướng dẫn của các sở, ngành chức năng của Thành phố về triển khai, thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này đến các đơn vị liên quan ở địa phương.

- Chỉ đạo rà soát, đánh giá đúng thực trạng, xác định đối tượng, nhu cầu và phương án hỗ trợ cụ thể đến từng hộ thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi tại địa phương theo quy định tại Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này đảm bảo đúng các bước, quy trình; đồng thời chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về kết quả rà soát, xác định đối tượng, đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo chính sách quy định tại Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

- Phê duyệt danh sách chi tiết hộ gia đình được hưởng chính sách hỗ trợ và đăng ký vay vốn theo Kế hoạch này làm cơ sở để tổ chức thực hiện chính sách.

- Huy động các nguồn lực để lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chính sách với các chương trình, dự án, các chính sách khác trên địa bàn; triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các chính sách hỗ trợ, đẩy nhanh việc giảm nghèo, nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này tại địa phương đảm bảo đúng mục đích, đối tượng. Hướng dẫn việc lập danh sách cho từng hộ ký nhận tiền hỗ trợ đảm bảo thủ tục tài chính và thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/6), hàng năm

(trước ngày 30/11) báo cáo kết quả thực hiện gửi Ban Dân tộc Thành phố tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, gửi Ban Dân tộc Thành phố tổng hợp chung, đề xuất UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Các sở: TC, KH&ĐT, TN&MT, LĐT&XH, NN&PTNT, XD;
- Ban Dân tộc Thành phố;
- Chi nhánh NHCSXH Thành phố;
- UBND huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức;
- VPUB: CVP, các PCVP: P.C.Công, KT, ĐT, KGVX, NC, TKBT;
- Lưu: VT, KT<sup>Quang, Túy.</sup>

*ll*

39927 (35)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu



**PHỤ LỤC**

**Tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội**

*(Kèm theo Kế hoạch số 216 /KH-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của UBND thành phố Hà Nội)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Đơn vị/ Nội dung	Tổng số hộ hưởng các chính sách	Tổng vốn giai đoạn 2017-2020	Tổng vốn vay	Đất ở			Đất sản xuất						Nước sinh hoạt		Bố trí sắp xếp ổn định dân cư			Vốn ngân sách địa phương tự đảm bảo		
					Số hộ	Diện tích (ha)	Vốn hỗ trợ từ NSDP	Hỗ trợ đất sản xuất				Hỗ trợ chuyển đổi nghề		Số hộ	Vốn hỗ trợ	Số hộ	Số điểm ĐCĐC			Vốn hỗ trợ từ NSTW	
								Số hộ	Diện tích (ha)	Vốn hỗ trợ	Vốn vay	Số hộ	Vốn hỗ trợ				Vốn vay	Tập trung			Xen ghép
1	2	$3 = (6+9+13+16+18)$	$4 = (11+14+17+21)$	$5 = (12+15)$	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Quốc Oai	23	62,5	235								8	40	235	15	22,5					
2	Thạch Thất	114	286,5	660								33	165	660	81	121,5					
3	Mỹ Đức	592	1.675,5	4.500								225	1.125	4.500	367	550,5					
4	Ba Vì	1.114	4.198,0	9.450								722	3.610	9.450	392	588,0					
5	Ban Dân tộc Thành phố: Hỗ trợ kinh phí hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg		24,45																		
	<b>Tổng số</b>	<b>1.843</b>	<b>6.246,95</b>	<b>14.845</b>								<b>988</b>	<b>4.940</b>	<b>14.845</b>	<b>855</b>	<b>1.282,5</b>					